

Số: 25 /NQ-HĐT

Ninh Bình, ngày 05 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động
của Trường Đại học Hoa Lư

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012 và được sửa đổi, bổ sung năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 05 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 30/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về thành lập Hội đồng trường Trường Đại học Hoa Lư;

Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-HĐT ngày 18/2/2021 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng trường Trường Đại học Hoa Lư, nhiệm kỳ 2020-2025;

Căn cứ Tờ trình số 295/TTr-HT ngày 14/6/2021 về việc đề nghị ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư;

Trên cơ sở ý kiến thảo luận của các thành viên Hội đồng trường và kết luận của Chủ tịch Hội đồng trường tại phiên họp thứ tư năm 2021, tổ chức vào ngày 02 tháng 7 năm 2021;

Xét đề nghị của Thư ký Hội đồng trường,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Ban Giám hiệu Trường Đại học Hoa Lư, các lãnh đạo đơn vị thuộc, trực thuộc Trường, các đơn vị, cá nhân có liên quan và người học chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4: Thường trực Hội đồng trường, Ban Giám sát của Hội đồng trường, các thành viên Hội đồng trường chịu trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- BGH và các đơn vị T,TT (để thực hiện);
- Thành viên HĐT (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử Trường;
- Lưu: HĐT, VT, TCTH.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Quỳnh

UBND TỈNH NINH BÌNH
HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư
(Kèm theo Nghị quyết số 25 /NQ-HĐT
ngày 05/ 7/ 2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Hoa Lư)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy chế này hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường Đại học Hoa Lư (sau đây gọi tắt là Trường), bao gồm: dân chủ trong nội bộ Trường; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

a) Dân chủ trong nội bộ trường bao gồm: Trách nhiệm của Hội đồng trường, trách nhiệm của Hiệu trưởng và của viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên trong việc thực hiện dân chủ trong hoạt động nội bộ của Trường; những việc phải công khai; những việc viên chức, người lao động góp ý kiến, Hiệu trưởng quyết định; những việc viên chức, người lao động giám sát, kiểm tra.

b) Dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan bao gồm: Trách nhiệm của Hiệu trưởng và của viên chức, người lao động trong việc giải quyết công việc với công dân, cơ quan, tổ chức có liên quan; quan hệ của Hiệu trưởng với cơ quan cấp trên và với đơn vị trực thuộc Trường.

2. Đối tượng áp dụng:

Quy chế này áp dụng đối với toàn thể viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên của Trường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường

1. Mục đích:

a) Phát huy quyền làm chủ của viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên của Trường và nâng cao trách nhiệm của Hiệu trưởng.

b) Tăng cường nề nếp, kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Trường, góp phần xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; phòng chống các hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí, quan liêu, cửa quyền.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng bộ trường; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Hội đồng trường, của Hiệu trưởng và các tổ chức đoàn thể trong Trường.

b) Thực hiện dân chủ trong Trường phải trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; quyền phải đi đôi với nghĩa vụ và trách nhiệm; dân chủ phải gắn liền với kỷ luật, kỷ cương.

c) Xử lý nghiêm những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên, cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của Trường.

d) Thực hiện dân chủ trong Trường thông qua việc xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc hệ thống văn bản quản lý của Trường.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯU

Mục 1

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG, HIỆU TRƯỞNG, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

Điều 3. Trách nhiệm của Hội đồng trường

1. Hội đồng trường có trách nhiệm ban hành, sửa đổi, bổ sung Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường.

2. Tổ chức giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của Trường và báo cáo hàng năm với viên chức, người lao động của Trường về kết quả giám sát tại Hội nghị viên chức và người lao động Trường đầu năm học.

Điều 4. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học, Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường và các quy định của

pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện dân chủ, công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của Trường, gồm: công tác tuyển dụng, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động; công tác tuyển sinh đào tạo, nghiên cứu khoa học; công tác khảo thí và đảm bảo chất lượng; công tác tài chính; công tác thi đua, khen thưởng; công tác thanh tra, kiểm tra; công tác quản lý và thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên... theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức phổ biến các quy định của pháp luật về dân chủ ở cơ sở và Quy chế này đến viên chức, người lao động và người học trong toàn Trường. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trong Trường thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật và Quy chế này.

4. Tổ chức các cuộc họp giao ban định kỳ (Hội nghị Ban Giám hiệu, Hội nghị liên tịch) để đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao và đề ra nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phải thực hiện trong thời gian tới của Trường.

5. Lắng nghe, tiếp nhận ý kiến phản ánh, góp ý của viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên. Khi viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên đề nghị được gặp để trao đổi, phản ánh, kiến nghị công việc phải bố trí thời gian thích hợp để gặp và trao đổi.

6. Chỉ đạo việc cung cấp đầy đủ, kịp thời những thông tin, tài liệu có liên quan đến việc quản lý, điều hành hoạt động của Trường; chịu trách nhiệm giải trình trước Hội đồng trường, trước toàn thể viên chức, người lao động và những cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan về hoạt động của Trường.

7. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên và kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân trường; kịp thời báo cáo cơ quan có thẩm quyền những vấn đề không thuộc thẩm quyền.

8. Chỉ đạo, xem xét, xử lý kịp thời người có hành vi cản trở việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của Trường và người có hành vi trả thù, trù dập viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên khiếu nại, tố cáo, kiến nghị theo quy định của pháp luật.

9. Gương mẫu, đi đầu trong việc đấu tranh phòng chống những biểu hiện cửa quyền, sách nhiễu, thành kiến, trù dập, giấu giếm, bung bít, làm sai lệch sự thật, làm trái nguyên tắc và những biểu hiện không dân chủ khác trong cơ sở giáo dục.

10. Tổ chức Hội nghị viên chức và người lao động của Trường mỗi năm

một lần vào đầu năm học theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định khác có liên quan.

Điều 5. Trách nhiệm của viên chức, người lao động

1. Nghiêm chỉnh chấp hành nội quy, quy chế của Trường; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện các quy định về nghĩa vụ, đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử, nguyên tắc trong hoạt động nghề nghiệp.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước người phụ trách trực tiếp và trước Hiệu trưởng về việc thi hành nhiệm vụ của mình. Trong khi thực hiện công tác viên chức được trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp, nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo và hướng dẫn của người phụ trách trực tiếp, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp có thẩm quyền. Viên chức, người lao động được quyền từ chối thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ trái với quy định của pháp luật. Riêng giảng viên được quyết định vấn đề mang tính chuyên môn gắn với công việc hoặc nhiệm vụ được giao.

3. Thực hiện phê bình và tự phê bình nghiêm túc; phát huy ưu điểm, có giải pháp sửa chữa khuyết điểm; thẳng thắn đóng góp ý kiến để xây dựng nội bộ đơn vị trong sạch, vững mạnh.

4. Đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các văn bản, nội quy, quy chế, đề án của Trường và đơn vị khi được yêu cầu; đề nghị Hiệu trưởng, trưởng đơn vị cung cấp thông tin về tình hình, kết quả hoạt động của Trường, đơn vị theo quy định của pháp luật và Quy chế này.

5. Báo cáo người có thẩm quyền khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động của Trường.

Điều 6. Trách nhiệm của Trưởng các đơn vị trực thuộc

1. Tham mưu, đề xuất những biện pháp giúp Hiệu trưởng thực hiện Quy chế dân chủ của Trường.

2. Triển khai, tổ chức thực hiện các quy chế, quy định của Trường và những văn bản pháp luật của Nhà nước có liên quan đến viên chức, người lao động, người học trong đơn vị, tổ chức.

3. Lắng nghe, tiếp nhận ý kiến phản ánh, đóng góp của viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên thuộc đơn vị quản lý.

4. Gương mẫu phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tích cực và tạo điều kiện cho người có thẩm quyền trong việc thu thập thông tin để xử lý người có hành vi tham nhũng.

Điều 7. Trách nhiệm Ban Thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể thuộc Trường

1. Trách nhiệm của Ban Thanh tra nhân dân:

a) Giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế này.
b) Lắng nghe ý kiến phản ánh, đóng góp của viên chức, người lao động và người học trong Trường.

c) Kịp thời phát hiện những hành vi vi phạm quy chế dân chủ, đề nghị Hiệu trưởng giải quyết. Trong trường hợp Hiệu trưởng không giải quyết hoặc giải quyết không đúng quy định thì báo cáo cấp có thẩm quyền bổ nhiệm hoặc công nhận hiệu trưởng xem xét, quyết định.

2. Trách nhiệm của các tổ chức, đoàn thể thuộc Trường:

a) Phối hợp với Hiệu trưởng và các đơn vị trực thuộc trong việc tổ chức, thực hiện quy chế này.

b) Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của Trường.

Mục 2

NHỮNG VIỆC HIỆU TRƯỞNG PHẢI CÔNG KHAI, LẤY Ý KIẾN HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

Điều 8. Những việc Hiệu trưởng phải công khai

1. Những việc phải công khai đối với viên chức, người lao động:

a) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, văn bản chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo liên quan đến hoạt động của Trường.

b) Các nội quy, quy chế, quy định của Trường.

c) Kế hoạch, chương trình công tác trọng tâm năm học; kế hoạch công tác tuần, tháng, quý, sáu tháng đầu năm, năm; kế hoạch trung hạn, dài hạn, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển Trường.

d) Dự toán ngân sách hằng năm; quyết toán ngân sách hằng năm; mua sắm tài sản, trang thiết bị; kết quả kiểm toán của Trường.

đ) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức; quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý; quyết định bổ nhiệm, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm viên chức; thay đổi, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; giải quyết chế độ, chính sách đối với viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với viên chức; đánh giá, xếp loại viên chức; hợp đồng làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc đối với viên chức, người lao động.

e) Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong Trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

g) Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Trường.

h) Kết quả tiếp thu ý kiến của viên chức, người lao động về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hiệu trưởng.

2. Những việc phải công khai đối với học sinh, sinh viên, UBND tỉnh, Bộ giáo dục và Đào tạo, xã hội:

a) Những việc được quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; nội quy, quy chế, quy định, các văn bản chỉ đạo của Trường liên quan đến học sinh, sinh viên.

c) Kết quả kiểm định chất lượng giáo dục.

Điều 9. Hình thức, thời điểm và thời gian công khai

1. Hình thức công khai:

Việc thực hiện công khai áp dụng một, một số hoặc tất cả các hình thức sau đây:

a) Niêm yết tại Bảng tin Nhà trường.

b) Thông báo tại Hội nghị viên chức và người lao động; Hội nghị liên tịch; buổi sinh hoạt chính trị dưới nghi thức chào cờ.

c) Thông báo bằng văn bản gửi toàn thể viên chức và người lao động.

d) Thông báo cho Trường hoặc phụ trách các đơn vị trực thuộc và yêu cầu Trường hoặc phụ trách đơn vị thông báo đến viên chức, người lao động do đơn vị quản lý.

đ) Thông báo bằng văn bản đến Đảng ủy, Công đoàn trường, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên, Hội cựu chiến binh, Hội chữ thập đỏ.

e) Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử Trường; Hệ thống quản lý văn bản (I-Office).

2. Thời điểm và thời gian công khai

a) Đối với những việc phải công khai cho viên chức và người lao động: Chậm nhất 03 ngày làm việc. Trường hợp đặc biệt không quá 05 ngày kể từ ngày văn bản có nội dung về các việc phải công khai được ban hành hoặc kể từ ngày nhận được văn bản của cơ quan, đơn vị cấp trên, trừ những tài liệu mật theo quy định của pháp luật và trường hợp sử dụng hình thức thông báo tại hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động. Đối với văn bản niêm yết tại bảng tin của Nhà trường thì phải thực hiện niêm yết ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.

b) Đối với những việc phải công khai cho học sinh, sinh viên: Các quy định liên quan đến việc học tập của học sinh, sinh viên phải được công khai vào tháng 6 hằng năm, đảm bảo đầy đủ, chính xác và kịp thời trước khi khai giảng năm học mới hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

c) Đối với những việc phải công khai với UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo: Thực hiện bằng hình thức gửi báo cáo hàng tuần, hàng tháng.

d) Đối với việc phải công khai với xã hội: Đăng trên Cổng thông tin điện tử Trường ở mục “Ba công khai” theo quy định tại Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Mục 3

NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ HỌC SINH, SINH VIÊN THAM GIA Ý KIẾN

Điều 10. Những việc viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên tham gia ý kiến trước khi Hiệu trưởng quyết định

1. Những việc viên chức, người lao động tham gia ý kiến:

a) Chủ trương, giải pháp thực hiện nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến kế hoạch, đề án, dự án, chiến lược, định hướng phát triển của Trường.

b) Sứ mạng, tầm nhìn, giá trị cốt lõi, triết lý giáo dục của Trường.

c) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, ngắn hạn

của Trường.

d) Đề án, dự án về công tác quản lý, đào tạo, khoa học - công nghệ của Trường.

đ) Kế hoạch tuyển sinh, đào tạo, nghiên cứu khoa học từng năm học.

e) Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng viên chức; kế hoạch chuyển đổi vị trí việc làm đối với viên chức theo quy định pháp luật.

f) Kế hoạch, biện pháp tổ chức các phong trào thi đua, khen thưởng từng năm học.

g) Các nội quy, quy chế, quy định của Trường.

h) Báo cáo sơ kết, tổng kết của Trường.

i) Kế hoạch, chương trình cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu.

k) Việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của viên chức, người lao động.

2. Những việc học sinh, sinh viên được tham gia ý kiến:

a) Kế hoạch giáo dục và đào tạo hằng năm của Trường.

b) Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.

c) Chế độ, chính sách của Nhà nước đối với học sinh, sinh viên.

d. Nội quy, quy chế, quy định của Trường có liên quan đến học sinh, sinh viên.

đ) Tổ chức phong trào thi đua, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, xã hội, từ thiện, nhân đạo và các hoạt động khác trong Trường có liên quan đến học sinh, sinh viên.

Điều 11. Hình thức tham gia ý kiến

1. Hình thức tham gia ý kiến của viên chức, người lao động:

a) Trực tiếp gặp Hiệu trưởng trao đổi, đóng góp ý kiến.

b) Thông qua Hội nghị giao ban, sinh hoạt chuyên môn của đơn vị, Nhà trường hàng tuần, hàng tháng. Tại Hội nghị, viên chức và người lao động đề xuất những ý kiến góp ý, kiến nghị với Hiệu trưởng để Trường đơn vị tổng hợp và gửi báo cáo về Hiệu trưởng (qua phòng Tổ chức-Tổng hợp) để Hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

c) Thông qua hòm thư điện tử của Hiệu trưởng.

- d) Thông qua hòm thư góp ý do Ban Thanh tra nhân dân quản lý.
 - đ) Thông qua Hội nghị viên chức và người lao động đầu mỗi năm học; buổi sinh hoạt chính trị dưới nghi thức chào cờ hàng tháng.
2. Hình thức tham gia ý kiến của học sinh, sinh viên:
- a) Thông qua Hội nghị giao ban hàng tháng giữa phòng Công tác sinh viên với Giáo viên chủ nhiệm, Ban cán sự các lớp học sinh, sinh viên.
 - b) Thông qua Hội đối thoại định kỳ giữa Lãnh đạo trường với đại diện các lớp học sinh, sinh viên.
 - c) Góp ý thông qua hòm thư điện tử của Hiệu trưởng hoặc trực tiếp gặp Hiệu trưởng.

Mục 4

NHỮNG VIỆC VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG GIÁM SÁT, KIỂM TRA VÀ HÌNH THỨC GIÁM SÁT, KIỂM TRA

Điều 12. Những việc viên chức, người lao động tham gia giám sát, kiểm tra

1. Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của Trường.
2. Công tác tài chính, quản lý và sử dụng tài sản; xây dựng cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục; việc thu chi các khoản đóng góp của học sinh, sinh viên; các khoản tài trợ.
3. Thực hiện các nội quy, quy chế của Trường.
4. Thực hiện các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên trong Trường.
5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong Trường.

Điều 13. Hình thức giám sát, kiểm tra

Nhà trường tổ chức để viên chức và người lao động giám sát, kiểm tra thông qua các hình thức sau:

1. Thông qua hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.
2. Thông qua kiểm điểm công tác, tự phê bình và phê bình trong các cuộc họp định kỳ, cuối năm.
3. Thông qua Hội nghị viên chức và người lao động của Trường, đơn vị.

Chương III

DÂN CHỦ TRONG QUAN HỆ VÀ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC VỚI CÔNG DÂN, CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

Điều 14. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1. Tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra việc niêm yết công khai tại trụ sở Nhà trường và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử để công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức (sau đây gọi chung là công dân, tổ chức) biết các nội dung sau:

- a) Bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc có liên quan.
- b) Thủ tục hành chính giải quyết công việc.
- c) Mẫu đơn từ, hồ sơ cho từng loại công việc.
- d) Phí, lệ phí theo quy định.
- đ) Thời gian giải quyết từng loại công việc.

2. Chỉ đạo và kiểm tra viên chức và người lao động trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức; kịp thời có biện pháp xử lý thích hợp theo quy định của pháp luật đối với những viên chức, người lao động không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu tinh thần trách nhiệm, sách nhiễu, gây phiền hà, tham nhũng trong việc giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

3. Chỉ đạo việc bố trí nơi tiếp công dân, thực hiện việc tiếp công dân và bố trí hòm thư góp ý (trực tiếp hoặc qua hòm thư điện tử); chỉ đạo người phụ trách công tác hành chính của Trường cùng đại diện Ban Thanh tra nhân dân nghiên cứu các ý kiến góp ý, báo cáo Hiệu trưởng xem xét, giải quyết.

4. Cử người có trách nhiệm gặp và giải quyết công việc có liên quan khi công dân, tổ chức có yêu cầu theo quy định của pháp luật; những kiến nghị, phản ánh, phê bình của công dân, tổ chức phải được nghiên cứu và xử lý kịp thời.

Điều 15. Trách nhiệm của viên chức và người lao động

1. Tiếp nhận thông tin; giải quyết các công việc của công dân, tổ chức có liên quan tại trụ sở Nhà trường; bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và bí mật về người cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Khi công dân, tổ chức yêu cầu, có trách nhiệm giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền và quy định. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết,

phải thông báo để công dân, tổ chức biết và hướng dẫn công dân, tổ chức đến nơi có thẩm quyền giải quyết. Không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, tham nhũng, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong khi giải quyết công việc của công dân, tổ chức.

Điều 16. Đối thoại giữa viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên với Nhà trường

1. Hoạt động đối thoại được thực hiện thông qua việc trao đổi trực tiếp giữa viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên với Hiệu trưởng hoặc giữa đại diện tập thể lao động, đại diện học sinh, sinh viên với Hiệu trưởng. Hoạt động đối thoại được thực hiện định kỳ ít nhất mỗi năm học một lần hoặc khi một bên có yêu cầu.

2. Nội dung đối thoại, số lượng, thành phần tham gia đối thoại, thời gian, thời điểm đối thoại thực hiện theo quy định của Trường.

Điều 17. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với cơ quan quản lý cấp trên

1. Phục tùng sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời, nghiêm túc.

2. Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Hội đồng trường.

3. Kịp thời phản ánh những vướng mắc, khó khăn và kiến nghị những biện pháp khắc phục để Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét giải quyết.

3. Phản ánh những vấn đề chưa rõ trong chỉ đạo của cấp trên, góp ý, phê bình cơ quan quản lý cấp trên bằng văn bản hoặc thông qua đại diện. Trong khi ý kiến lên cấp trên chưa được giải quyết, Trường vẫn phải nghiêm túc chấp hành và thực hiện chỉ đạo của cấp trên.

Điều 18. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với đơn vị trực thuộc

Tiếp nhận, xem xét và kịp thời giải quyết các kiến nghị, các vấn đề phát sinh liên quan đến việc thực hiện dân chủ; định kỳ làm việc với trưởng các đơn vị. Khi trưởng các đơn vị đăng ký làm việc với các nội dung, công việc cụ thể thì phải trả lời về kế hoạch làm việc hoặc lý do từ chối.

Điều 19. Quan hệ giữa Hiệu trưởng với chính quyền địa phương

Hiệu trưởng có trách nhiệm đảm bảo mối quan hệ chặt chẽ với chính quyền địa phương để phối hợp giải quyết những công việc có liên quan đến công tác giáo dục trong Nhà trường và quyền lợi của học sinh, sinh viên.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện và chỉ đạo các đơn vị chức năng theo thẩm quyền làm đầu mối giúp Hiệu trưởng tổng hợp, theo dõi thực hiện Quy chế này, đề xuất, kiến nghị với Hội đồng trường những biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo thực hiện Quy chế dân chủ có hiệu quả trong hoạt động của Trường.

2. Trường các đơn vị có trách nhiệm tổ chức phổ biến đến toàn thể viên chức, người lao động, học sinh, sinh viên thuộc đơn vị quản lý các nội dung của Quy chế và triển khai thực hiện Quy chế này trong đơn vị mình.

3. Các cá nhân, đơn vị, tổ chức thực hiện tốt Quy chế này sẽ được khen thưởng; vi phạm quy chế dân chủ sẽ bị kỷ luật theo các quy định của pháp luật.

4. Định kỳ, Nhà trường xây dựng báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ gửi các cấp có thẩm quyền theo quy định.

5. Trong quá trình thực hiện, Quy chế có thể được sửa đổi, bổ sung nếu có vướng mắc, phát sinh hoặc có quy định mới của các cấp về công khai, dân chủ.

Điều 21. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ./.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
HOA LƯU



Nguyễn Mạnh Quỳnh